

Số: **11/2019/QĐST-DS**

Yên Thành, ngày 18 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **39/2019/TLST-DS** ngày 09 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: anh Phan Văn B - sinh năm 1977.

Trú tại: xóm S, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

-Bị đơn: chị Bùi Thị Th - sinh năm 1986.

Trú tại: xóm S, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Bùi Thị Th phải có nghĩa vụ trả nợ cho anh Phan Văn B số tiền 729.000.000 (Bảy trăm hai mươi mốt triệu) đồng.

-Về án phí: Thỏa thuận chị Bùi Thị Th phải nộp 16.580.000 (mười sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Phan Văn B số tiền 18.225.000 (Mười tám triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng mà chị anh Bắc đã nộp tại Chi cục Thi Hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0007499, ngày 09/8/2019).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền 729.000.000 (Bảy trăm hai mươi chín triệu hai trăm nghìn) đồng, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- Chi cục THADS H. Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh Nghệ An

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Nhung